

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HS-PT

Ngày 24 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sơn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Quang Hùng

Ông Trần Văn Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Khổng Thị Đức Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 56/2018/HSPT ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2018/HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1995 tại xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn Đồng Ké, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Nguyễn Thị Hoài A; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có người người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 29/11/2017 Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe theo quy định, làm nghề lái taxi tự do, được ông O ở cùng thôn đến thuê Hải đi đón bà U (vợ ông O) ở gầm cầu vượt đường cao tốc N - L thuộc địa phận thôn P, xã E, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô BKS 30V-5565 đi ra đường tỉnh lộ 305 rồi rẽ vào đường liên xã L - D, khi đi đến khu vực giao cắt ngã tư giữa đường liên xã với đường nội đồng thuộc địa phận thôn K, xã L, huyện T, do đi với tốc độ nhanh, không chú ý quan sát đã đâm vào xe máy BKS 88AB-060.40 do ông Phạm Văn B điều khiển, làm ông Phạm Văn B bị văng lên kính phía trước, rồi lăn xuống đường bên phải theo chiều đi. Sau khi gây tai nạn Nguyễn Văn H không dừng lại cấp cứu người bị hại mà bỏ chạy theo đường 305 đến Gara ô tô Vĩnh Phúc ở xã G, huyện T. Hậu quả ông Phạm Văn B bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị.

Sau khi tai nạn xảy ra Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, phương tiện liên quan đến tai nạn.

Tại kết luận giám định pháp y số 32/TgT ngày 26/01/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã giám định và kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm hiện tại là 61%, theo nguyên tắc cộng lùi.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây ra tai nạn Nguyễn Văn H đã thỏa thuận và thống nhất hỗ trợ và bồi thường cho người bị hại 100.000.000đ. Sau khi nhận bồi thường, ông Phạm Văn B không yêu cầu gì và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn H.

Với hành vi như trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2018/HS-ST ngày 25/5/2018 Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong ngày 25 tháng 5 năm 2018 bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị giám định lại thương tích của người bị hại Phạm Văn B, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm về đơn kháng cáo, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 34/2018/HS-ST ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện T.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe theo quy định, làm nghề lái taxi tự do, khoảng 10h15 ngày 29/11/2017 có người thuê Nguyễn Văn H đi đón khách ở gầm cầu vượt đường cao tốc N - L thuộc địa phận thôn P, xã E, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đi đến khu vực giao cắt ngã tư giữa đường liên xã và đường nội đồng thuộc địa phận thôn K, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc do đi với tốc độ nhanh, không chú ý quan sát đã đâm vào xe máy BKS 88AB-060.40 do ông Phạm Văn B điều khiển, làm ông Phạm Văn B bị văng lên kính phía trước, rồi lăn xuống đường bên phải theo chiều đi. Sau khi gây tai nạn Nguyễn Văn H không dừng lại cấp cứu người bị hại mà bỏ chạy theo đường 305 đến xã G, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại kết luận giám định pháp y số 32/TgT ngày 26/01/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã giám định và kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm hiện tại là 61%, theo nguyên tắc cộng lùi.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị giám định lại thương tích đối với người bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của người

khác được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Xét thấy tai nạn giao thông hiện nay đang là vấn đề toàn xã hội quan tâm, nguyên nhân chủ yếu là do người điều khiển phương tiện giao thông không chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Hành vi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ dẫn đến tai nạn giao thông, gây hậu quả nghiêm trọng, sau khi gây tai nạn đã bỏ chạy không cứu giúp người bị hại của bị cáo Nguyễn Văn H đã vi phạm Điều 24 Luật giao thông đường bộ, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá đầy đủ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Văn H là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét về đề nghị của bị cáo Nguyễn Văn H là giám định lại thương tích đối với người bị hại Phạm Văn B; Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Nguyễn Văn H có ý kiến và luôn cho rằng kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc về thương tích đối với người bị hại Phạm Văn B là không khách quan, chưa phù hợp với thực tế tổn thương trên cơ thể của người bị hại để lại. Tại phiên tòa phúc thẩm, giám định viên của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã giải trình, làm rõ toàn bộ những nội dung mà bị cáo Nguyễn Văn H có ý kiến đối với bản kết luận giám định số 32/TgT ngày 26 tháng 01 năm 2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc. Toàn bộ thương tích của người bị hại đã được Giám định viên làm rõ đối với từng tỷ lệ thương tích tương ứng với từng tổn thương trên cơ thể người bị hại để lại. Từ đó có đủ căn cứ xác định Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 32/TgT ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với người bị hại Phạm Văn B là khách quan, trung thực đúng quy định của pháp luật. Vì vậy việc bị cáo đề nghị giám định lại thương tích của người bị hại Phạm Văn B là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị giám định lại thương tích của người bị hại nhưng bị cáo không đưa ra được căn cứ nào cho việc đề nghị giám định lại. Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận đề nghị giám định lại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị giám định lại thương tích đối với người bị hại là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 34/2018/HS-ST ngày 25/5/2018 của Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.0000đ.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Sơn